

Số: 179 /2019/QĐST-HNGĐ

Quỳ Hợp, ngày 17 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 175/2019/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2019 giữa: Anh Trương Triệu P. Sinh năm 1989.

Chị Ngô Thị Thu H, sinh năm 1989.

Đều trú tại: Xóm T, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trương Triệu P và chị Ngô Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Chị Ngô Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trương Anh T, sinh ngày 20/6/2013. Kể từ tháng 9 năm 2019 cho đến khi trưởng thành (18 tuổi). Anh Trương Triệu P cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu, năm trăm nghìn đồng), kể từ tháng 9/2019.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung: Anh Trương Triệu P và chị Ngô Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Anh Trương Triệu P và chị Ngô Thị Thu H thỏa thuận anh Trương Triệu P chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) và chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà anh Trương Triệu P đã nộp theo biên lai số 0002683 ngày 01/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6; 7 và 9 Luật Thi hành dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự,
- VKSND huyện Q,
- Chi cục THADS huyện Q,
- UBND xã Tam Hợp, Q,
- TAND tỉnh Nghệ An,
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Đào Văn Đạt**



